

【Sử dụng cho câu lạc bộ trẻ sau giờ học】

Tên trường	Trường tiểu học	Năm học (R8.4.1)
Họ và tên trẻ		Lớp
		Lớp
		Lớp

BẢN CAM KẾT KIỂM GIẢI TRÌNH LÝ DO GỬI TRỞ

Gửi thị trường thành phố Fukuroi

Người làm đơn (cam kết) (Người không thể trông trẻ)

Năm Tháng Ngày

Họ và tên		Điện thoại	
Quan hệ với trẻ	☐ Bố ☐ Mẹ ☐ Ông ☐ Bà ☐ Khác ()		
Địa chỉ			

Tôi xin trình bày (cam kết) lí do không thể chăm sóc cho trẻ (lí do cụ thể được trình bày ở phía dưới)

① Đang xin việc	(Nội dung cam kết) Sau khi trẻ nhập học (trường hợp trẻ đang học thì tính từ ngày thôi việc) cho đến ngày cuối cùng của tháng vượt quá 90 ngày, tôi phải đổi sang trạng thái [đi làm] và nộp giấy xác nhận việc làm cho cơ sở đang gửi trẻ sau giờ học. Thêm vào đó, nếu trong thời hạn đó không thể đi làm và cũng không có những lí do cần thiết để gửi trẻ khác thì dù trẻ có không được gửi nữa thì tôi cũng sẽ không khiếu nại. <u>Ngày nghỉ việc (với trường hợp đã thôi việc) :</u> <u>Năm</u> <u>tháng</u> <u>ngày</u> Tình trạng xin việc : ☐ Đang đi xin việc ☐ Khác :
② Lý do khác ※Với mỗi lí do khác nhau cần nộp kèm các giấy tờ cần thiết tương ứng	(Nội dung)

※ Nếu phát hiện có gian dối trong nội dung đăng kí thì quyết định gửi trả sẽ bị thu hồi.

※ Bản giải trình này cũng có thể được sử dụng trong các trường hợp dưới đây

(Nộp bản sao cho các câu lạc bộ trong trẻ sau giờ học, các trường mầm non, nintei domoen, trường ninsho hoikusho, trong thêm ở các trường mẫu giáo)

市記入欄

HƯỚNG DẪN ĐIỀN THÔNG TIN VÀO BẢN CAM KẾT KIỂM GIẢI TRÌNH LÝ DO GỬI TRẺ

Ban trẻ em, hội đồng giáo dục thành phố Fukruoi

Đây là giấy tờ cần thiết để người giám hộ giải trình lý do (ngoài lý do “Đi làm”) không thể trông trẻ sau giờ học khi muốn gửi trẻ vào các câu lạc bộ trông trẻ sau giờ học.

Những thông tin điền vào sẽ được sử dụng để xác nhận xem người giám hộ có đáp ứng được các yêu cầu để gửi trẻ vào các câu lạc bộ sau giờ học không và đưa ra quyết định về việc xem xét vì vậy vui lòng điền tất cả mà không bỏ sót thông tin nào.

Ngoài ra, nếu đăng ký cho nhiều con (anh chị em ruột) thì chỉ cần ghi tên của các con vào chung 1 bản là được.

1. Đối tượng phải nộp [Bản cam kết kiểm giải trình lý do gửi trẻ] ※Trường hợp không đi làm

- Người giám hộ (Bố, Mẹ của trẻ)
 - Ông bà của trẻ từ 64 tuổi trở xuống sống cùng trong phạm vi phân khu của trường tiểu học tại thời điểm ngày 1 tháng 4 năm R8
- ※Nếu tại thời điểm ngày 1 tháng 4 năm R8 có ông bà tuổi từ 65 đến 69 tuổi sống cùng trong phạm vi phân khu của trường tiểu học thì có thể nộp hoặc không nộp những giấy tờ như ở trên, tuy nhiên khi có nhiều người đăng ký thì sẽ phải lựa chọn dựa trên việc kiểm tra các nội dung trong những giấy tờ đã nộp, vì vậy nếu có thể hãy nộp tất cả những giấy tờ có liên quan

2. Khi nào cần nộp [Bản cam kết kiểm giải trình lý do gửi trẻ]

(1) Khi muốn gửi trẻ vào các câu lạc bộ trông trẻ sau giờ học

(2) Khi lý do gửi trẻ thay đổi từ “Đi làm” sang lý do khác

Cần chú ý

1. Nếu đang đi xin việc hãy điền vào phần “Đang xin việc”. Nếu muốn sử dụng bản cam kết cho việc đăng ký vào cả các trường hoikusho thì ngoài việc đáp ứng được điều kiện khi gửi trẻ vào câu lạc bộ sau giờ học còn phải tìm được việc có thời gian làm trên 64h/tháng. Ở mục “Khác” hãy điền vào : đang đi xin việc có thời gian làm trên 64h/tháng.
2. Nếu đăng ký với lý do khác với lý do “Đang xin việc” thì điền thông tin chi tiết vào mục “Lý do khác”. Với mỗi lý do đăng ký cần phải nộp những giấy tờ cần thiết tương ứng. Nội dung trong ngoặc [] dưới đây là giấy tờ cần phải đính kèm
 - Trường hợp bị bệnh : ghi rõ chi tiết tình hình bệnh, tên của bệnh viện đang điều trị. [Giấy khám bệnh của bác sỹ (có ghi rõ tình trạng bệnh mà khiến người giám hộ gặp khó khăn trong việc chăm sóc trẻ và thời gian cần thiết để điều trị)]
 - Trường hợp là người khuyết tật : ghi rõ mức độ khuyết tật và loại sổ khuyết tật. [Bản sao các loại sổ khuyết tật hoặc giấy khám bệnh của bác sỹ]
 - Trường hợp cần phải chăm sóc y tế cho người thân : ghi rõ nội dung liên quan đến người cần chăm sóc như tên, mối quan hệ với trẻ, phân loại mức độ cần thiết phải chăm sóc (từ loại 1 trở lên). [Bản sao 介護保険被保険者証, 介護保険資格者証 hoặc giấy khám bệnh của bác sỹ]
 - Trường hợp đang đi học : ghi chi tiết tên trường, trường dạy nghề, khoảng thời gian học, số giờ học, số ngày học trung bình mỗi tuần. [Bản sao giấy chứng nhận đang học tại trường hoặc thẻ sinh viên, bản sao giấy tờ hướng dẫn tham gia học nghề (nếu có tài liệu bổ sung thì nộp thêm)]
 - Trường hợp gặp phải thiên tai : ghi rõ tên cả ngày tháng xảy ra thiên tai [Giấy chứng nhận thiên tai 罹災証明書]
 - Khác (Ngoài những lý do ghi phía trên) : ghi rõ nội dung [Giấy tờ có thể làm rõ nội dung]

※Nếu phát hiện có gian dối trong nội dung đăng ký thì quyết định gửi trẻ sẽ bị thu hồi

※Nếu có vấn đề không hiểu vui lòng liên lạc

袋井市教育委員会 教育保育課 教育保育係
〒437-0013 袋井市新屋一丁目2番地の1
Điện thoại : 0538 - 86 -3330